TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-DS	*Hải An, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V(VPBank); địa chỉ trụ sở: Số 89 L, quận Đ, thành phố H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A; chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân, VPBank hội sở Ngân hàng TMCP V(Giấy ủy quyền số 11/2018/UQ- HĐQT ngày 02/3/2018 của Chủ tịch Hội đồng Ngân hàng TMCP V);

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Ngọc H, cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP VAMC (Văn bản ủy quyền số 3279/2018/UQ- VPB ngày 01/12/2018 của ông Phạm Tuấn A).

Bị đơn: Bà Trịnh Thị Thanh N, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số 37-253 P, phường Đ, quận H, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trịnh Thị Thanh N phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tính đến ngày 10/5/2019 là 194.497247 đồng trong đó bao gồm: nợ gốc là 24.529.278 đồng; nợ lãi đến hạn là: 131.551.065 đồng; lãi phạt chậm trả là: 38.416.904 đồng (Đối với số tiền lãi phạt chậm trả là 38.416.904 đồng thì Ngân hàng sẽ miễn cho bà Trịnh Thị Thanh N). Bà Trịnh Thị Thanh N còn phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày

10/5/2019 là: 156.080.343 đồng (trong đố nợ gốc là: 24.529.278 đồng; nợ lãi là: 131.551.065 đồng).

Phương thức trả nợ như sau:

Kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi bà Trịnh Thị Thanh N tất toán toàn bộ khoản vay nói trên cho Ngân hàng, mỗi tháng bà Trịnh Thị Thanh N phải trả cho Ngân hàng số tiền là 10.000.000 đồng, việc thực hiện trả nợ vào ngày 25 hàng tháng. Số tiền bà Trịnh Thị Thanh N trả cho Ngân hàng được Ngân hàng ưu tiên trả và nợ gốc. Chậm nhất là vào tháng 11 năm 2019 bà Trịnh Thị Thanh N phải tất toán toàn bộ khoản vay nêu trên.

Bà Trịnh Thị Thanh N tiếp tục phải trả tiền lãi đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất đã ký kết tại Hợp đồng tín dụng số LN17030900216150, giải ngân ngày 16/03/2017; Hợp đồng tín dụng số 9402627, giải ngân ngày 28/09/2016 và Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế số 130-P-209991, giải ngân ngày 27/02/2017 giữa Ngân hàng TMCP Vvà bà Trịnh Thị Thanh N kể từ ngày 11/5/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

2.2. Về án phí: Bà Trịnh Thị Thanh N nhận nộp toàn bộ 4.862.431 (Bốn triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm ba mươi mốt) đồng. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Vsố tiền tạm ứng án phí 5.000.000 (Năm triệu đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An , thành phố Hải Phòng, biên lai số 0004982 ngày 24 tháng 4 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường